

Số: 3239/QĐ-VKS

Bắc Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Bắc Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang (*chi tiết theo các phụ lục đính kèm*)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán Viện KSND tỉnh Bắc Giang và các đơn vị trực thuộc Viện KSND tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục 3 (để b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Viện;
- Các đơn vị trực thuộc VKS tỉnh;
- Trang tin điện tử VKS tỉnh;
- Lưu KT, Vth.



VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

Đơn vị: Viện KSND tỉnh Bắc Giang
Chương: 004



Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày
28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG NĂM 2024**
(Kèm theo Quyết định số 3239/QĐ-VKS ngày 19/11/2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP VKS tỉnh	VKS TP BG	VKS huyện Lạng Giang	VKS huyện Lục Nam	VKS huyện Lục Ngạn	VKS huyện Sơn Động	VKS huyện Tân Yên	VKS huyện Yên Thế	VKS thị xã Việt Yên	VKS huyện Hiệp Hòa	VKS huyện Yên Dũng
1	2	3	4=5+...+	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	415600,0	415600,0	350747,0	7598,0	9815,0	9300,0	7700,0	0,0	6000,0	7200,0	9240,0	8000,0	0,0
I	Nguồn ngân sách trong nước	415600,0	415600,0	350747,0	7598,0	9815,0	9300,0	7700,0	0,0	6000,0	7200,0	9240,0	8000,0	0,0
1	Quản lý hành chính (340-341)	415600,0	415600,0	350747,0	7598,0	9815,0	9300,0	7700,0	0,0	6000,0	7200,0	9240,0	8000,0	0,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	51000,0	51000,0		6200,0	8600,0	9300,0	7700,0	0,0	6000,0	7200,0	6000,0	0,0	0,0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	364600,0	364600,0	350747,0	1398,0	1215,0						3240,0	8000,0	

Đơn vị: Viện KSND tỉnh Bắc Giang
Chương: 004

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 3239/QĐ-VKS ngày 19/11/2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

ĐVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP VKS tỉnh	
1	2	3	4=5+...+ 15	5	6
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-103,70	-103,70	-103,70	
I	Nguồn ngân sách trong nước	-103,70	-103,70	-103,70	
1	Chi quản lý hành chính (Khoản 341)	-103,70	-103,70	-103,70	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-88,70	-88,70	-88,70	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-15,00	-15,00	-15,00	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 02/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị trong Ngành kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2024;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Bắc Giang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2024 của các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang (chi tiết theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục 3- VKSNDTC;
- Các đ/c LĐV (để b/c);
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: KT, VTh.



VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2024



(Phụ lục đính kèm Quyết định số: 3238/QĐ-VKS ngày 19/11/2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị dự toán cấp III	Mã số đơn vị QHNS	Mã kho bạc Nhà nước	Tên kho bạc Nhà nước	Mã nguồn	Điều chỉnh giảm Kinh phí thực hiện khoản		Số tiền giảm	Tổng cộng	Ghi chú
						Chương, khoản				
I	Dự toán VKSND tối cao điều chỉnh (QĐ số 141/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2024)							103.700.000	103.700.000	
I	Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053258	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	15.000.000	15.000.000		
		1053258	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	13	004-340-341	88.700.000	88.700.000		
II	Dự toán VKSND tỉnh BG điều chỉnh cho các đơn vị trực thuộc (QĐ số 3238/QĐ-VKS ngày 19/11/2024)							-103.700.000	-103.700.000	
I	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	-15.000.000	-15.000.000		
		1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	13	004-340-341	-88.700.000	-88.700.000		
	Tổng cộng							0	0	

Ghi chú:

- Điều chỉnh giảm kinh phí thuê luật sư, nhân chứng
- Điều chỉnh giảm kinh phí tiền lương do điều động đồng chí Nguyễn Tiến Trung về Viện KSND tối cao

PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2024

(Phụ lục đính kèm Quyết định số: 3238/QĐ-VKS ngày 19/11/2024 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang)



Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị dự toán cấp III	Mã số đơn vị QHNS	Mã kho bạc Nhà nước	Tên kho bạc Nhà nước	Mã nguồn	Điều chỉnh kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, không tự chương, loại, khoản		Số tiền tăng	Tổng cộng	Ghi chú
						hiện chế độ tự chủ, không tự chương, loại, khoản	chủ			
I	Dự toán VKSND tối cao điều chỉnh (QĐ số 141/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2024)							415.600.000	415.600.000	
I	Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053258	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341		364.600.000	364.600.000	
		1053258	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	13	004-340-341		51.000.000	51.000.000	
II	Dự toán VKSND tỉnh BG điều chỉnh cho các đơn vị trực thuộc (QĐ số 3238/QĐ-VKS ngày 19/11/2024)							352.145.000	352.145.000	
A	KINH PHÍ TỰ CHỦ							51.000.000	51.000.000	
1	VKS Thành Phố Bắc Giang	1053045	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	13	004-340-341		6.200.000	6.200.000	
2	VKS huyện Lạng Giang	1053256	1166	KBNN huyện Lạng Giang	13	004-340-341		8.600.000	8.600.000	
3	VKS huyện Lục Nam	1053180	1162	KBNN huyện Lục Nam	13	004-340-341		9.300.000	9.300.000	
4	VKS huyện Lục Ngạn	1053176	1167	KBNN huyện Lục Ngạn	13	004-340-341		7.700.000	7.700.000	
5	VKS huyện Tân Yên	1053179	1170	KBNN huyện Tân Yên	13	004-340-341		6.000.000	6.000.000	
6	VKS thị xã Việt Yên <i>Yên Thái</i>	1053178	1169	KBNN huyện Yên Thế	13	004-340-341		7.200.000	7.200.000	
7	VKS huyện Việt Yên	1053254	1168	KBNN thị xã Việt Yên	13	004-340-341		6.000.000	6.000.000	

B	KINH PHÍ KHÔNG TỰ CHỦ						364.600.000	364.600.000	
1	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	350.747.000	350.747.000	
2	VKS Thành Phố Bắc Giang	1053045	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	12	004-340-341	1.398.000	1.398.000	
3	VKS huyện Lạng Giang	1053256	1166	KBNN huyện Lạng Giang	12	004-340-341	1.215.000	1.215.000	
4	VKS thị xã Việt Yên	1053254	1168	KBNN thị xã Việt Yên	12	004-340-341	3.240.000	3.240.000	
5	VKS huyện Hiệp Hòa	1053177	1164	KBNN huyện Hiệp Hòa	12	004-340-341	8.000.000	8.000.000	
	Tổng cộng						415.600.000	415.600.000	

Ghi chú:

- Kinh phí thực hiện tự chủ: Tăng tiền lương cho lái xe chuyên dùng cấp huyện (tăng do ký HDLD theo hệ số từ T8/2024)
- Kinh phí không thực hiện tự chủ:
 - Tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động đặc thù
 - Tăng kinh phí giám định tư pháp
 - Tăng kinh phí trang phục

Số: 141/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 1601/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán trong toàn Ngành;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị dự toán trong Ngành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2024 của các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được điều chỉnh, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trong ngành Kiểm sát nhân dân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận: /.

- Như Điều 3;
- Viện trưởng VKSND tối cao (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- KBNN nơi giao dịch (bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: Vth, C3(Vth, LĐC, P.KHNS, P.TCKT).

VTT.180b

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Duy Giảng

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 141/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2024 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1053258****Mã số KBNN nơi giao dịch: 1161***Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU CHỈNH TĂNG
	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340- 341)	415,6
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	51,0
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	364,6

Ghi chú:

1. Kinh phí tự chủ: Tăng kinh phí tiền lương cho HĐLĐ là lái xe chuyên dùng: 51 triệu đồng.

2. Kinh phí không thực hiện tự chủ:

- Tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động đặc thù: 150 triệu đồng.
- Tăng kinh phí giám định tư pháp: 4,5 triệu đồng.
- Tăng kinh phí trang phục: 210,1 triệu đồng (may sắm trang phục: 164,4 triệu đồng; trang phục cấp 1 lần: 45,7 triệu đồng).

Căn cứ dự toán được điều chỉnh, bổ sung, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc VKSND tối cao tổ chức thực hiện mua sắm trang phục cấp 1 lần (phù hiệu, cấp hiệu, biển tên) cho công chức và người lao động bảo đảm đúng định mức, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngành.

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 141/QĐ-VKSTC ngày 13/11/2024 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1053258

Mã số KBNN nơi giao dịch: 1161

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	ĐIỀU CHỈNH GIẢM
	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340- 341)	103,7
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	88,7 ✓
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	15,0 ✓

Ghi chú:

1. Kinh phí tự chủ: Điều chỉnh giảm 88,7 triệu đồng kinh phí tiền lương do điều động đồng chí Nguyễn Tiến Trung về VKSND tối cao.
2. Kinh phí không thực hiện tự chủ: Giảm kinh phí thuê luật sư, nhân chứng: 15 triệu đồng

